

Số: 31/2022/QĐST-HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 18 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 41/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 02 năm 2022, về việc “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung, cấp dưỡng*”, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Hưng, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh L**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Hưng, xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị Thanh L.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn S với bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh L cùng thống nhất thoả thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn S với bà Nguyễn Thị Thanh L thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn S với bà Nguyễn Thị Thanh L cùng xác định có 02 người con chung tên là: Nguyễn Việt A, sinh ngày 06/12/2015 và Nguyễn Lan P, sinh ngày 05/3/2019. Ông S và bà L cùng thoả thuận thống nhất: Giao con chung tên Nguyễn Việt A cho ông S được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và ông S không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi cháu Việt A; Đồng thời

giao con chung tên Nguyễn Lan P cho bà L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và ông S tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lan P mỗi tháng là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*), cấp cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng lần đầu tính từ ngày 10/02/2022.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn S với bà Nguyễn Thị Thanh L không tranh chấp, tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn S với bà Nguyễn Thị Thanh L khai không có nợ chung, không có nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Tổng cộng tiền án phí là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*): Ông Nguyễn Văn S với bà Nguyễn Thị Thanh L cùng thỏa thuận thống nhất là ông S tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại lai thu số **0010003**, ngày 10/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà L không phải chịu án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TTV;
- VKSND Tp.TV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Các đương sự;
- UBND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu Trang**